



Đà Lạt Tháng Ba, Dòng Kịch Niệm Buồn

Tôi không có nhiều kỷ niệm về Đà Lạt, nhưng mỗi khi nghe ai nhắc tới Đà Lạt, tôi lại thấy nao nức, bồn chồn mất cách kể. Tôi còn nhớ, gia đình tôi đến lên Đà Lạt vào một ngày tháng 3 năm 1969. Lúc đó, tôi đang học lớp bốn ở trường tiểu học Đông Thành, Sài Gòn. Trong khi cha mẹ tôi tất bật lo toan sắp xếp, di chuyển một đống quân đồ của con nhà, cùng nhiều đồ đạc công cụ, đồ nghề, thì chị em tôi rất hào hứng, thích thú với cảm giác được đi máy bay và ở nhà mới. Riêng tôi, lại càng mừng rỡ hơn hết, vì đã thoát được một bà giáo “đi phở” nghiêm khắc, làm lòng thoải mái tay tôi do cái tôi nói chuyện nhiều trong lớp...

Đà Lạt quen thuộc của tôi thuở ấy là ngôi nhà riêng hai tầng với lối kiến trúc của Pháp, có hàng ô cửa sổ hình tròn hình vuông bằng kính. Sau nhà là mảnh vườn nhỏ, hoa đủ màu sắc chen lẫn với cỏ xanh cao gần tới đầu gối. Sát bên bờ rào phồng nhúng giây hoa bìm bịp tím thẫm, một cây đào riêng cao to, thân cây còi, già nua vươn nhúng cành nâu dài gầy guộc, trổ đóa hoa màu hồng phấn trên nền khung cửa sổ trên lầu. Những buổi sáng, giữa lúc sương còn giăng mờ trên đường phố thông cao, phả hương thơm ngào ngạt của bao quanh trổ sâu nhà, đôi lúc nhiều giọt sương bé bỏng trong veo trên những cánh lá tươi xanh, thì một âm thanh thân quen thong thả đánh thức tôi dậy, là tiếng chim sáo ríu rít gọi nhau nghe thật vui tai. Đuối đốn nhớ chiếc đồng hồ báo hiệu một ngày mới bắt đầu rong chơi kiếm ăn của chúng.

Tôi nhớ con đường dốc gồ ghề mình vẫn đi bộ mỗi ngày với đám bạn cùng xóm, tới khu Chi Lăng đến đến ngôi trường trung học tại Văn Khoa, có cây mimosa đung nhằng bên cổng trường, khoe sắc hoa vàng rực trong nắng sáng. Tôi biết, mình đã có một tình cảm đầu tiên với vùng đất đai cao nguyên này từ thời niên thiếu, khi trái tim non trẻ của tôi còn biết xúc động trước vẻ đẹp của những đồi thông xanh ngắt, những thung lũng mờ mờ mà, và những vườn rau tươi mát. Trong đôi mắt tôi lúc nào cũng toả ra một ánh sáng của niềm vui.

vật chung quanh. Tôi luôn giữ lại một vài hình ảnh mà tôi yêu thích vào ngăn trí nhớ. Một phần của những nhiếp ảnh gia trong trang sách, đôi khi lúc nào nhìn thấy nó ra ngoài nghĩa, hình ảnh và... một mình...

Tháng Ba đang đến... như một cuốn phim quay chậm trong đầu tôi những cảnh buồn. Bất đầu từ lúc gia đình tôi dời khu Chi Lăng đến vùng Lâm Viên vào năm 1970. Nơi này xây dựng xong một dãy nhà mới dành cho các gia đình sĩ quan Võ Bộ. Vì là khu nhà mới nên chỉ có lát gạch vài gia đình đến cư ngụ mà thôi. Ngôi nhà của chúng tôi khá rộng ngay gần một đường dẫn ra hồ Than Thở. Phía trước nhà nhìn ra là những con đường thẳng, xa xa thấy những vườn rau ruộng vườn theo hàng lối như những thảm thảm xanh có nhiều sắc màu xen kẽ nhau. Cách đôi ba ngày, tôi có vài chiếc xe hàng đến đầu gần con đường để chở bắp cải. Vì đường tác nghiệp hàng của người đi đường thay bắp cải từ dưới lên cho người đi đường chở trên xe, đã gây sự chú ý cho chúng tôi phải đi đường để nhìn cảnh đẹp, bắt thú vui của họ. Ban ngày này đây tôi coi như bình yên, những cảnh đẹp thì sự hoang vu tẻ nhạt nên một không khí bất an. Đó đó, không biết vì sao mà cha tôi phải thay đổi công việc.

Những đêm cha tôi vắng nhà, một tôi lừa dắt các con vào chung một phòng. Chúng tôi nằm chen chúc bên nhau trên một tấm nệm rộng, một khi nghe có tiếng súng nổ chập chập xa, hay tiếng động nào là chúng tôi sẽ hãi ôm chặt lấy nhau, đưa mắt vào gối. Thậm chí thoạt nghe, tôi thấy có những bóng đen thoáng ló qua khung cửa sổ. Những lúc này, một hay đến chúng tôi phải thức im lặng.

Cảm giác bất an đến với gia đình tôi hàng đêm, những bóng đen thoáng ngoài khung cửa sổ hình như càng xuất hiện thường xuyên. Rồi vào một đêm tháng 3, nhiều tiếng súng nổ nghe chát chúa, rớt gần. Cả đêm chúng tôi không ngủ được trên giường vì những tiếng súng và sự lo sợ. Thì ra, VC tiến công vào thành phố Võ Bộ đêm đó. Cha tôi trở về nhà sáng hôm sau trong sự hỗn loạn, thất thốn, đầy nước mắt. Đó là lần đầu tiên trong đời tôi thấy cha tôi khóc. Cha báo tin cho cả nhà về cái chết của bác Thiệu Tá Đào Thiệu Yên tại ngã ba bên rìa thân của cha tôi. Mẹ tôi và cả chúng tôi đưa bàng hoàng sang sớt, cũng phải khóc! Bác mẹ và cả ăn cơm với gia đình tôi hai mươi hôm qua đây thôi! Theo lời cha tôi kể, bác bố bên giường ngay bên hông thành phố bên một loạt AK, trong tay bác hãy còn giữ khẩu súng lục.

Căn phòng của cha tôi bố bố bên hồ một bên của sự sát ngay với chiếc giường sát như cha đang nằm ngủ. Nhanh như cắt cha lăn xuống để tránh đạn. Cái chết của cha trong gang tấc, thất là kinh hoàng! Cha tôi nghe ngòi kèn thêm về hai cái chết của một vị thiệu tá và một anh sinh viên. Vị thiệu tá nằm một mình trong quăng quay cảnh buồn buồn.

trong tiếng sấm, đùng bùm vòm. Anh sinh viên thì đang ở trong hầm gác, bỗng ném lựu đạn xuống đất. Ôi, nghe sao mà dữ dội quá...

Sau ngày đó, niềm ám ảnh vẫn tiếp tục và những bóng đen tiếp tục thoáng bên ngoài đêm đêm đã làm cho gia đình tôi sống trong phấp phấp lo sợ. Tôi tiếp tục sống khu Lâm Viên này không còn an ninh nữa. Cha tôi cũng cảm nhận được điều đó, thế là cảm ơn tôi, cha phải chuyển gia đình đến ngôi nhà mới và sĩ quan trong khu căn cứ Lý Thường Kiệt ở Chi Lăng.

Đây là khu căn cứ của nhà nước dành cho các gia đình sĩ quan Võ Bộ. Những ngôi nhà ở đây tuy cũ mà rất đẹp, xây theo lối kiến trúc của Pháp. Có hai bên dãy nhà A và B, nhà bên dãy A khác bên dãy B một chút, hai nhà, hai không có vườn phía sau như nhà ở dãy B. Ngoài căn cứ ra vào khu căn cứ có một trạm kiểm soát do các anh lính canh giữ. Chẳng mấy chốc tiếp tục thoáng bóng dáng của những người lính ở dưới đường căn cứ thôi, là tôi đã có cảm giác được bảo vệ an toàn rồi! Chẳng bao lâu, cha tôi xin lấy được một ngôi nhà trong căn cứ gia đình chuyển về khu Chi Lăng. Tôi vui hơn bao giờ hết khi biết mình sống ở dưới đất trời trên con đường đẹp đẽ ngày trước, và ngắm nhìn vẻ đẹp của hoa đào tím cảm động sau nhà...

Rồi, tôi lớn lên theo thời gian, những cảm nhận vẫn không lớn hơn vóc dáng của tôi là bao nhiêu. Tôi vẫn quanh quẩn trong một góc trời Đà Lạt nhỏ bé với khung cảnh quen thuộc nhìn hoài không biết chán, và tiếng chim hót ríu rít mãi sáng đã là một thanh âm nghe thân thiết đến tận tận phố phường. Những sân rộng ở phía trước nhà tôi dần dần đã nở đầy hoa. Vườn Thược, hoa Trừng Nguyên do mẹ tôi trồng, thêm hai bãi mía mốp mốp vườn cao và một giàn su trĩu nặng trái. Mùa tháng sau, mẹ tôi mua gà về nuôi, gà đẻ trứng, mẹ cho ấp, nở ra một đàn gà con lông vàng mượt xinh xắn. Chẳng mấy chốc, đàn gà tiếp tục tăng trưởng lên đến hơn 100 con. Sân nhà tôi giờ đây như một nông trường nhỏ, ngày nào đi học về tôi cũng bận rộn với việc chăm sóc rau trồng bán cho gà ăn, dần dần chuồng gà. Vai trò của một đứa con gái lớn trong gia đình đông con, đã không cho phép tôi có thì giờ chơi nhõu như tôi ao ước. Thế nhưng tôi mãi ở dưới đất trời cho ra khu Hòa Bình chơi, thế thì ra cũng chẳng phải là đi chơi mà là đi chơi với mẹ để xách giỏ...

Đôi sống êm đềm trôi qua bên những cảm động của cha mẹ tôi vẫn tiếp tục lại cho các con, và cảm mong một ngày chiến tranh chấm dứt. Dù đến nhà của cha tôi là sống dưới đất trời luôn ở Đà Lạt sau khi giải ngũ. Cha bàn với mẹ tôi bán căn nhà ở Sài Gòn để mua một căn nhà khác có vườn ở dưới đất trời này. Trước là để đưa vào trồng trồng mong có huê lợi mà nuôi những chúng tôi lên tiếp đất học. Sau là để cha vui thú điền viên. Căn nhà ở Sài Gòn của chúng tôi nằm trên đường Lê Đệ Hạnh, trước của trường đua Phú Thọ cũng khá rộng, bề ngang 5 thước rưỡi, bề dài 18 thước. Sân trước chỉ 5 thước, hai bên sân cha tôi trồng

cây mai thật quý, một cây chỉ có một sai trái. Tôi đã trải qua suốt thời kỳ thời gian ở căn nhà này, và cũng có ít nhiều kỷ niệm với nó. Vội vã mà khi rời xa căn nhà đó, tôi đã chững có chút gì quý giá lưu lại, nay nghe cha nói chúng tôi sống luôn trên Đà Lạt tôi rất vui...

Nhưng, cũng vì những chuyện không may, đã đổ dồn hết đức tính trong cuộc sống của gia đình tôi. Một phần lớn cũng vì những ngày tháng 3 hoạn nạn, tình hình rất ảm đạm. Cha tôi vốn hiền lành, chân thật, đức tin vào mọi lời hứa của một người làm việc không ngoan, đã mua lại căn nhà cũ 3 gian với hai mảnh đất vào thời điểm đó. Mua nhà rồi, cha bắt đầu nhận việc công việc trồng trọt, trăm thứ tiến phần để thêm vào đất cho vườn trồng, nào mua phân, mua giống cây, mua những người làm... Gia đình tôi phải chia ra hai nhà. Một tôi cùng hai đứa em gái lớn ở ngôi nhà mới để coi sóc người làm việc và chăm sóc cho họ. Tôi ở lại căn nhà trong xóm xá với bà ngoại và mấy đứa em nhỏ. Chúng tôi thuê căn nhà mới có vài ngày sau mấy ngày mưa bão, một vườn bắp gần 300 cây chết ngập trong nước. Không hiểu được nỗi lo thua lỗ của cha mẹ lúc đó, chúng tôi cũng vô tình hăng hái đi bán những trái bắp non trồng cây bắp người trồng xuống đất, coi đó là một công việc vui thích...

Khi Ban Mê Thuột đã bị CS chiếm vào giữa tháng 3 năm 1975, thì Đà Lạt cũng dần chìm trong hoang mang, lo sợ. Những người bạn tôi đi tản cư. Giữa lúc tình hình loạn lạc đó, tin bà nội tôi mất ở Sài Gòn. Cha tôi phải tức tốc bay về chôn tang bà chỉ có 3 ngày, không kịp đưa bà ra nghĩa trang, cha đã phải chôn cất vội vàng ở Đà Lạt lo mua vé máy bay cho vợ con đi tản cư Sài Gòn. Ngày rời xa Đà Lạt, tôi chôn cất người không thể hiểu hết cuộc chiến tranh trên đất nước mình.

Tôi chợt biết oán hận những người CS sao quá ác tâm, quá hiểu chi. Nếu họ muốn duy trì chế độ CS thì cần phải hiểu những miền Bắc của họ đi, còn xâm nhập vào miền Nam làm chi cho khổ dân. Nghe tin họ chiếm được đâu thì dân chạy đến đó. Gia đình tôi cũng phải chạy để tìm nơi an toàn. Tôi tìm một góc trọ ở Đà Lạt như bé của tôi đành dọn về quê sau lưng. Khu vườn hoa đào, cây đào rừng già cũ, những sáng sớm có sương mờ cùng tiếng chim hót...

Và còn biết bao nhiêu hình ảnh thân yêu chung quanh. Tất cả họ như đã chết nằm trong tiếng súng tháng 3 rồi!!! Tôi ngắm nhìn lại căn nhà mới, hai mảnh đất, mà gia đình tôi chưa thể được trở về một ngày nào. Tôi thường công sức làm ruộng để đi lao động của cha tôi, chôn móp, dành dụm với các việc cho các con đã xa đi, xa đi và tàn lụi trong khói đất mới.

Ôi, những ngày tháng Ba đau xót sao còn chày mãi trong tôi những dòng kịch niệm buồn của 38 năm về trước...

**Thiên Lý
(3/2013)**